

Bản án số: 63/2019/HS-PT

Ngày: 15/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Mai Anh Tài.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 707/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Vũ Hữu H phạm tội “Giết người” do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 278/2018/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Bị cáo **Vũ Hữu H**, sinh năm 1983; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở số nhà 56, tổ 20, phường L, quận T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu Z và bà Trần Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Hồng N (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 10/12/2017 đến nay, có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Quang T - Luật sư Văn phòng luật sư Đặng Sơn và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

- ***Người bị hại:*** Anh Lữ Hồng D, sinh năm 1988 (đã chết).

- ***Đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:*** Ông Lữ Văn Đ, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Phương P, sinh năm 1959 (cha mẹ đẻ của người bị hại); trú tại: Số nhà 28, tổ 15B, phường V, quận T, thành phố Hà Nội (ngõ 622 đường K, khu tập thể Viện kiểm sát nhân dân tối cao); có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lữ Văn Đ và bà Nguyễn Thị Phương P: Luật sư Phạm Thanh Th - Văn phòng luật sư Phạm Thanh Th thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2005, Vũ Hữu H kết hôn với chị Nguyễn Thị Hồng N và có 02 con chung là cháu Vũ Yến E (sinh năm 2005) và cháu Vũ Hữu B G (sinh năm 2007). Đến tháng 8/2017, H và Chị N đã ly hôn; Chị N được quyền nuôi 02 con chung. Chị N thuê trọ tại phòng 104, tầng 2, số nhà 117/184, đê Trần Khát C, phường L, quận T, Hà Nội. Hàng ngày, Chị N vẫn gửi con cho H chăm sóc và đến chiều tối đón về; H lấy lý do chị N có bạn trai, không chăm sóc con được nên H đòi đón 02 con về ở với H để tiện chăm sóc nhưng Chị N không đồng ý.

Khoảng 11h00 ngày 10/12/2017, khi Chị N đang ở trong phòng trọ cùng với anh Lữ Hồng D (sinh năm 1988, trú tại nhà D, tập thể Viện kiểm sát nhân dân tối cao) thì H và cháu E đến lấy quần áo, sách vở; Chị N hỏi cháu E lý do thì cháu nói *“Con lấy quần áo, sách vở về bên bố”*; thấy cháu E nói như vậy, Chị N bảo anh D ra ngoài hành lang để Chị N khuyên bảo cháu E ở lại nhưng cháu E vẫn lấy đồ mang đi. Cùng thời điểm đó, anh D ra ngoài hành lang phòng thì gặp H; anh D nói *“Mày là đàn ông mà không ra gì, gần 40 tuổi đầu mà không biết suy nghĩ”*; H nói *“Đây là việc của tao không liên quan đến mày”*. Khi cháu E mang đồ ra thì H chở cháu E về nhà H.

Sau đó, H nhờ ông Vũ Hữu Z (bố của H) chở cháu E và cháu G đến nhà Chị N để lấy quần áo cho cháu G; ông Z đứng chờ ở trước cửa tầng 1, còn cháu E và cháu G đi lên phòng của Chị N. Thấy hai cháu đến, Chị N bảo D ra ngoài để ba mẹ con ngồi nói chuyện; khoảng 10 phút sau, H đi xe máy đến và đi lên phòng Chị N; khi đến bề cá ở tầng lưng lên tầng 2, H nhìn thấy 01 con dao nhọn dạng dao gấp dài 17,5cm bằng kim loại sáng màu, lưỡi dao dài 7,5cm, bản rộng nhất 2,7cm, phần sống dao sát chuôi có răng cưa, chuôi dao bằng kim loại sáng màu có đục các lỗ tròn; H lấy con dao mở lưỡi dao ra đặt nằm ngang ở bậc cầu thang đầu tiên từ tầng 2 xuống với ý định nếu đánh nhau với anh D sẽ sử dụng làm hung khí. Khi lên đến tầng 2 thì H gặp anh D và cả hai xảy ra cãi chửi nhau; trong lúc xô xát, anh D dùng tay phải đâm 01 cái vào mũi, 01 cái vào mặt H; H lùi lại, tay trái lấy con dao đã để sẵn từ trước, tay phải đẩy vào ngực anh D thì anh D dùng tay phải gạt ra; H vùng tay trái cầm dao đâm một nhát vào ngực trái anh D; anh D tay phải giữ tay cầm dao của H và tay trái giữ vai H. H vòng tay phải ra sau lưng giữ áo anh D; đồng thời chân trái ngoắc vào chân anh D làm anh D ngã ngửa ra sau; H đè lên trên anh D và cầm dao định đâm tiếp thì anh D chống đỡ và giằng co con dao thì mọi người đến can ngăn và lôi H ra. Hậu quả anh Lữ Hồng D bị thương nặng được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Thanh Nhàn nhưng do bị thương tích nặng nên đã tử vong hồi 14h cùng ngày.

Sau khi phạm tội, Vũ Hữu H vứt bỏ con dao tại hiện trường và hồi 14h00 cùng ngày 10/12/2017, đã đến Công an quận T, thành phố Hà Nội đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 7424/PC54-PY ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận về nguyên nhân tử vong của anh Lữ Hồng D như sau: Mất máu cấp không hồi phục. Thương tích trên cơ thể nạn nhân do vật sắc nhọn một lưỡi tác động dạng đâm gây nên.

Tại Biên bản kiểm tra dấu vết trên cơ thể Vũ Hữu H hồi 22h00 ngày 10/12/2017 xác định có các dấu vết thương tích: Chấn thương phần mềm mũi và vết thương ngón 2 bàn tay trái. Tại Cơ quan điều tra, H khai vết thương ở mũi là do bị anh D đánh, vết thương tại ngón trỏ tay trái do khi H dùng dao đâm anh D bị cắt vào. Vũ Hữu H từ chối giám định thương tích, không yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 278/2018/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu H tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/12/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/8/2018, đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lữ Văn Đ có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 09/8/2018, bị cáo Vũ Hữu H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Vũ Hữu H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo cho rằng không chủ định đâm anh D, khi 2 bên xảy ra xô xát thì anh D tấn công bị cáo, đánh bị cáo vào mặt, mũi và dồn bị cáo vào tường; trong khi chống đỡ thì bị cáo đã không biết cầm dao đâm anh D như thế nào; nhưng bị cáo thừa nhận gây thương tích và dẫn đến anh D bị chết là do bị cáo và không có ai giúp sức. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với các lý do: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, người bị hại có lỗi.

Theo người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo, ông Đ cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ: Việc xác định bị cáo chuẩn bị con dao từ nhà hay lấy tại tầng lửng là quan trọng để xác định mục đích phạm tội của bị cáo trong khi đó bị cáo có nhiều lời khai mâu thuẫn; bị cáo cho rằng người bị hại đánh bị cáo trước nên mới rút dao đâm nhưng không được kiểm chứng. Tòa án cấp sơ thẩm

chưa đánh giá đúng tính chất đặc biệt nghiêm trọng của hành vi giết người do bị cáo gây ra: Động cơ giết người của bị cáo đã có từ trước; việc nhằm vào ngực trái của người bị hại, nơi quan trọng nhất của cơ thể để đâm một nhát rất mạnh xuyên thấu tim dẫn đến tử vong đã thể hiện rõ mục đích của bị cáo muốn giết chết người bị hại; sau khi bị đâm, anh D ngã, không còn sức chống đỡ, bị cáo vẫn tiếp tục đề lên người anh D và dùng dao định đâm vào mặt nhưng bị mọi người giữ tay, lôi ra nên không đâm được.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ không đúng, đồng thời còn bỏ sót tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không chủ động tự giác ra đầu thú mà chỉ khi gia đình và Công an phường vận động, thuyết phục mới ra đầu thú nên không áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo rất ngoan cố, không thừa nhận hành vi cố ý giết người mà chỉ cho rằng do vô tình vung dao lên đâm phải anh D nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là một chuỗi hành động liên tục, ngày càng hung hãn, thể hiện ý thức chủ quan của bị cáo là quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo tăng mức hình phạt tù chung thân lên tử hình đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Hữu H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có căn cứ, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án tù chung thân là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị tăng mức hình phạt tù chung thân lên tử hình đối với bị cáo, xem xét không áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị cáo có hành vi phạm tội đã được gia đình vận động nên ra đầu thú tại cơ quan Công an. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận bị cáo dùng dao đâm anh D nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Sau khi bị cáo đâm anh D 01 nhát, được mọi người can ngăn thì bị cáo đã đi về nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại

đã có lời nói không đúng mực với bị cáo và có việc lao vào đánh nhau với bị cáo; nhân thân chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo và đầu thú để tuyên phạt bị cáo với mức án tù chung thân là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo tăng mức hình phạt tù chung thân lên tử hình đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Có đủ cơ sở xác định bị cáo Vũ Hữu H phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xác định người bị hại cũng có lỗi để xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Theo người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lữ Văn Đ: Tòa án cấp sơ chưa đánh giá đúng tính chất đặc biệt nghiêm trọng của hành vi giết người do bị cáo gây ra: Động cơ giết người của bị cáo đã có từ trước; bị cáo dùng dao đã chuẩn bị trước đâm một nhát rất mạnh xuyên thấu tim dẫn đến tử vong đã thể hiện rõ mục đích của bị cáo muốn giết chết bị hại; sau khi bị đâm anh D ngã không còn sức chống đỡ, bị cáo vẫn tiếp tục đề lên người dùng dao định đâm vào mặt nhưng bị mọi người giữ tay, lôi ra nên không đâm được. Bị cáo không chủ động tự giác ra đầu thú mà chỉ khi gia đình và Công an phường vận động, thuyết phục mới ra đầu thú nên không thể áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo rất ngoan cố, không thừa nhận hành vi cố ý giết người mà chỉ cho rằng do vô tình vung dao lên đâm phải anh D nên không thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là một chuỗi hành động liên tục, ngày càng hung hãn, thể hiện ý thức chủ quan của bị cáo là quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo tăng mức hình phạt tù chung thân lên tử hình đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Hữu H khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h00 ngày 10/12/2017, Vũ Hữu H chở cháu Vũ Yên E đến nhà trọ của chị Nguyễn Thị Hồng N (là vợ bị cáo đã ly hôn) ở phòng 104 tầng 2, số nhà 117/184 đê Trần Khát C thì gặp anh Lữ Hồng D là bạn Chị N; giữa hai người có xảy ra lời qua tiếng lại với nhau; khi cháu E ra thì H cùng cháu E đi về nhà. Sau đó, H nhờ bố là ông Vũ Hữu Z chở cháu E và cháu G đến nhà Chị N để

lấy đồ; thấy hai cháu đến, Chị N bảo anh D ra ngoài để ba mẹ con ngồi nói chuyện. Khoảng 10 phút sau, H đi xe máy đến và đi lên phòng Chị N; khi đến tầng lửng H lấy 01 con dao nhọn dạng dao gấp dài 17,5cm bằng kim loại, lưỡi dao dài 7,5cm, bản rộng nhất 2,7cm, phần sống dao sát chuôi có răng cưa, chuôi dao bằng kim loại có đục các lỗ tròn trên thành bề cá ở góc lửng. H mở lưỡi dao ra rồi đặt ở bậc đầu tiên từ tầng 2 xuống; lên đến tầng 2 thì H gặp anh D và cả hai xảy ra cãi chửi, xô xát với nhau. Trong lúc xô xát, H lấy con dao đã để sẵn từ trước vung lên đâm một nhát vào ngực trái anh D. Hậu quả anh Lữ Hồng D đã tử vong do mất máu cấp không hồi phục. Với hành vi phạm tội nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vũ Hữu H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và chính xác.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây đau thương mất mát, tổn thất lớn về mặt tinh thần cho gia đình người bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật và mạng sống của người khác nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng phạt, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Hữu H xin giảm hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại; nhân thân chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo và đầu thú nên đã xử phạt bị cáo với mức án tù chung thân là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4]. Xét kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại đã có lời nói không đúng mực với bị cáo và có việc lao vào đánh nhau với bị cáo; trong vụ án này bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: nhân thân chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi được gia đình vận động, thuyết phục đã đến cơ quan công an đầu thú; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 12 năm tù đến tử hình. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

thì bị cáo Vũ Hữu H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Hữu H; không chấp nhận kháng cáo của ông Lữ Văn Đ; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 278/2018/HSST ngày 01/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hữu H phạm tội “Giết người”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu H tù chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/12/2017.

Về án phí: Bị cáo Vũ Hữu H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THA dân sự thành phố Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 1-CA TP Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Người bị hại (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Anh Tài

Hoàng Văn Hạnh

Lê Thị Thúy Bình

